

Số: 08/2024/QĐST-DS

Nghi Xuân, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tòa bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-DS, ngày 20 tháng 03 năm 2024 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hứa Thị P – Sinh năm 1964;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh P – Sinh năm 1988;

Các đương sự cùng địa chỉ: Thôn Lam T, xã Xuân G, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hứa Thị P và ông Nguyễn Thanh P đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận, thống nhất:

Thửa đất số 81, tờ bản đồ số 32, diện tích 416,4m² có địa chỉ tại thôn Lam T, xã Xuân G, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã được cấp Giấy CNQSD đất số DD 685728 do UBND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 21/6/2022 mang tên ông Nguyễn Thanh P được chia như sau:

+ Bà Hứa Thị P toàn quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền của chủ sở hữu đối với thửa đất số 326, tờ bản đồ số 32, diện tích 113,4m² (phần đất có nhà xây dựng kiên cố) trong đó 107,5 m² đất ở và 5,9 m² đất vườn có ranh giới:

+ Phía Bắc giáp đất ông P dài $31,39 + 6,37 = 37,76 \text{ m}^2$

+ Phía Nam giáp đất ông N dài $13,30 + 0,93 + 7,27 + 9,00 + 1,34 = 31,84 \text{ m}^2$

+ Phía Tây giáp đường giao thông rộng $1,25 \text{ m}^2$

+ Phía Đông giáp đất ông M rộng $4,00 \text{ m}^2$

- Ông Nguyễn Thanh P toàn quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền của chủ sở hữu đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 32, diện tích $290,5 \text{ m}^2$ đất ở trong đó có ranh giới cụ thể:

+ Phía Bắc giáp đất ông C dài $23,39 + 4,07 + 9,34 = 37,35 \text{ m}^2$

+ Phía Nam giáp đất bà P dài $31,39 + 6,37 = 37,76 \text{ m}^2$

+ Phía Tây giáp đường giao thông rộng $8,00 \text{ m}^2$

+ Phía Đông giáp đất ông M rộng $8,55 \text{ m}^2$

(Có sơ đồ đo đạc chỉnh lý thửa đất của Văn phòng đăng ký đất đai chính nhánh huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kèm theo).

Tài sản gắn liền trên đất các đương sự thống nhất nằm trên phần đất của ai được chia thuộc quyền sở hữu của người đó.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, tiểu mục b, mục 1, phần II Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bà Hứa Thị P được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay án phí cho anh Nguyễn Thanh P 75.000 (*Bảy lăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phạm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương